

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách các đối tượng, hộ gia đình
là nạn nhân nhiễm chất độc da cam/dioxin trên địa bàn tỉnh
cần được hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Chỉ thị số 42/CT-TTg ngày 09/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh triển khai xoá nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn cả nước;

Căn cứ Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 30/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trong 02 năm 2024 - 2025;

Căn cứ Công văn số 1464/VPCP-KGVX ngày 04/4/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc đẩy mạnh công tác khắc phục hậu quả bom mìn, chất độc hóa học;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 6138-CV/VPTU ngày 09/4/2025 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc giao rà soát hỗ trợ kinh phí xoá nhà tạm, nhà dột nát cho các đối tượng, hộ gia đình là nạn nhân nhiễm chất độc da cam/dioxin trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 37/TTr-SDTTG ngày 16/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách các đối tượng, hộ gia đình là nạn nhân nhiễm chất độc da cam/dioxin trên địa bàn tỉnh cần được hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát, cụ thể như sau:

* Tổng số hộ có nhu cầu hỗ trợ: 41 hộ, trong đó:

- Số hộ có nhu cầu xây mới là: 19 hộ.

- Số hộ có nhu cầu sửa chữa là: 22 hộ.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Danh sách các đối tượng, hộ gia đình là nạn nhân nhiễm chất độc da cam/dioxin trên địa bàn tỉnh tại Điều 1 Quyết định này, là cơ sở để Ban Chỉ đạo Cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trong 02 năm 2024 - 2025 các cấp *(viết tắt là Cuộc vận động)* thực hiện hỗ trợ cho các hộ gia đình theo quy định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện và tổng hợp kết quả báo cáo theo quy định.

2. Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ danh sách hộ đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tham mưu cho Ban Chỉ đạo Cuộc vận động các huyện, thị xã, thành phố bố trí nguồn kinh phí vận động thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 30/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên địa bàn; tổ chức triển khai, thực hiện hỗ trợ cho các hộ gia đình làm nhà ở, đảm bảo định mức, phương thức thực hiện theo quy định tại Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 30/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Báo cáo các vấn đề phát sinh về Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh. Trong trường hợp, kinh phí của huyện, thị xã, thành phố không đáp ứng đủ để hỗ trợ cho các hộ nêu trên:

- UBND huyện, thị xã, thành phố khẩn trương báo cáo danh sách hộ có nhu cầu đề nghị tỉnh hỗ trợ kinh phí về Ban chỉ đạo tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo) để có phương án hỗ trợ.

- Sở Dân tộc và Tôn giáo phối hợp với UBND các huyện, thị xã, địa phương có liên quan tổng hợp danh sách hộ có nhu cầu hỗ trợ kinh phí báo cáo UBND tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ cho các hộ gia đình.

3. Sau khi hoàn thành việc sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp, UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh căn cứ địa bàn quản lý và danh sách phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này tiếp tục triển khai, thực hiện hỗ trợ cho các hộ gia đình làm nhà ở, đảm bảo hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trước ngày 31/8/2025. Báo cáo các vấn đề phát sinh về Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Cuộc vận động tỉnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Dân tộc và Tôn giáo, Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có tên tại Điều 3; UBND các xã, phường (từ sau ngày 30/6/2025) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Trưởng Ban chỉ đạo Cuộc vận động tỉnh (b/c);
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Các thành viên Ban Chỉ đạo Cuộc vận động tỉnh (theo Quyết định số 3935-QĐ/TU ngày 21/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Lưu: VT, VX_{VD78}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đâu Thanh Tùng

**PHỤ LỤC I: Tổng hợp số lượng các đối tượng, hộ gia đình là nạn nhân nhiễm chất độc da cam/dioxin
trên địa bàn tỉnh cần được hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Tổng số đối tượng có nhu cầu hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát	Trong đó		Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc da cam/Dioxin	Thân nhân của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc da cam/Dioxin	Ghi chú
			Xây mới	Sửa chữa			
1	2	3	4	5	6	7	8
TỔNG TOÀN TỈNH		41	19	22	28	13	
1	Huyện Bá Thước	1	0	1	0	1	
2	Huyện Hà Trung	4	3	1	3	1	
3	Huyện Hoằng Hóa	1	0	1	1	0	
4	Huyện Thọ Xuân	8	4	4	4	4	
5	Huyện Nông Cống	4	0	4	1	3	
6	Huyện Thiệu Hóa	8	6	2	6	2	
7	Huyện Quảng Xương	5	5	0	3	2	
8	TX Nghi Sơn	7	0	7	7	0	
9	Huyện Thạch Thành	3	1	2	3	0	

**PHỤ LỤC II: Danh sách các đối tượng, hộ gia đình là nạn nhân nhiễm chất độc da cam/Dioxin
có nhu cầu hỗ trợ kinh phí xóa nhà tạm, nhà dột nát**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Dân tộc	Số CCCD/ số định danh cá nhân	Địa chỉ Xã/Thôn/xóm/ khu phố	Nhu cầu làm nhà ở		Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc da cam/dioxin	Thân nhân của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc da cam/dioxin	Ghi chú
						Xây mới	Sửa chữa			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	12
TỔNG TOÀN TỈNH		41				19	22	28	13	
I	HUYỆN BÁ THUỐC	1				0	1	0	1	
1	Hà Văn Sơn	1978	Thái	038078014105	Thôn Đủ - xã Lũng Niêm		1		1	
II	HUYỆN HÀ TRUNG	4				3	1	3	1	
1	Trần Kim Đạt	1947	Kinh	038047011056	Thôn Đa Quả 2 – xã Yên Sơn	1		1		Trong hồ sơ ghi: Trú quán xã Hà Ninh, xã Hà Ninh sáp nhập với xã Hà Lâm thành xã Yên Sơn năm 2019
2	Nguyễn Đăng Tiến	1980	Kinh	038080010639	Thôn Thành Môn – xã Hà Đông	1			1	
3	Mai Văn Chức	1950	Kinh	038050021085	Thôn Quan Chiêm – xã Hà Giang	1		1		
4	Hoàng Đình Bảo	1939	Kinh	024039003100	Tiểu khu 5 - TT Hà Trung		1	1		
III	HUYỆN HOÀNG HÓA	1				0	1	1	0	
1	Lê Thị Nhạn	1956	Kinh	038156001060	KP Trung Sơn - TT Bút Sơn		1	1		
IV	HUYỆN THỌ XUÂN	8				4	4	4	4	
1	Đỗ Thị Ngọc Anh (Ds chi trả Đỗ Thị Anh)	1996	Kinh	038196020296	Thôn Tỉnh thôn 1 – xã Xuân Hòa	1			1	
2	Lê Thị Gái	1976	Kinh	038176003911	Thôn 6 – xã Thọ Lộc	1			1	
3	Lê Đình Ngọc	1951	Kinh	038051001609	Thôn Quần Lai 1 - xãThọ Diên		1	1		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Dân tộc	Số CCCD/ số định danh cá nhân	Địa chỉ Xã/Thôn/xóm/ khu phố	Nhu cầu làm nhà ở		Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc da cam/dioxin	Thân nhân của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc da cam/dioxin	Ghi chú
						Xây mới	Sửa chữa			
4	Nguyễn Duy Bách	1981	Kinh	038081030804	Thôn Thịnh Mỹ 2- xã Thọ Diên	1			1	
5	Trịnh Đình Hà	1935	Kinh	038035002239	Thôn 3 – xã Xuân Phong		1	1		
6	Lê Tiến Lanh	1940	Kinh	038040000869	Thôn 1 – xã Xuân Phong		1	1		
7	Lê Thị Hồng	1981	Kinh	038181031266	Thôn Tân Thành – xã Thọ Hải	1			1	
8	Lại Xuân Lan	1949	Kinh	038049007155	Thôn Tân Thành – xã Thọ Hải		1	1		
V	HUYỆN NÔNG CỐNG	4				0	4	1	3	
1	Nguyễn Thị Duyên	1978	Kinh	038178018689	Thôn Vĩnh Quang – xã Tượng Lĩnh		1		1	
2	Lê Thị Hoá	1983	Kinh	038183043337	Thôn Thọ Long – xã ượng Lĩnh		1		1	
3	Lường Thị Châm	1987	Kinh	038187036098	Thôn Định Kim – xã Tân Phúc		1		1	
4	Trần Thị Môn	1950	Kinh	038150003410	Thôn Quả Cầm – xã Tế Thắng		1	1		
VI	HUYỆN THIỆU HOÁ	8				6	2	6	2	
1	Nguyễn Công Lý	1946	Kinh	038046006849	Thôn Nguyên Lý - xã Thiệu Nguyên		1	1		
2	Nguyễn Thái Bình	1953	Kinh	038053010733	Thôn Dân Tiến - Xã Thiệu Chính	1		1		
3	Lê Hải Lâm	1953	kinh	038053000778	Thôn 6 - Xã Thiệu Lý	1		1		
4	Vũ Văn Khiêm	1940	Kinh	038040007373	Thôn Toán Ty - Xã Thiệu Toán	1		1		
5	Trần Công Thiệp	1947	Kinh	038047005723	Thôn 1 - Xã Thiệu Viên		1	1		
6	Tô Ngọc Thu	1947	Kinh	038047008069	Thôn 3 - Xã Thiệu Viên	1		1		
7	Lê Thị Trang	1986	Kinh	038186013188	Thôn 3 - Xã Thiệu Vận	1			1	
8	Nguyễn Thị Huê	1980	Kinh	038180008208	Thôn Quy Xá - Xã Thiệu Vận	1			1	
VII	HUYỆN QUẢNG XƯƠNG	5				5	0	3	2	
1	Phạm Văn Lự	1948	Kinh	038048008304	Thôn Hà Trung - Xã Quảng Đức	1		1		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Dân tộc	Số CCCD/ số định danh cá nhân	Địa chỉ Xã/Thôn/xóm/ khu phố	Nhu cầu làm nhà ở		Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc da cam/dioxin	Thân nhân của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc da cam/dioxin	Ghi chú
						Xây mới	Sửa chữa			
2	Trần Văn Phú	1974	Kinh	038074030120	Thôn Phú Đa - Xã Quảng Đức	1			1	
3	Đoàn Thanh Lan	1949	Kinh	038049011453	Thôn 9 - Xã Quảng Hải	1		1		
4	Văn Thị Ngọc	1981	Kinh	038181027219	Thôn 2 - Xã Quảng Nhân	1			1	
5	Lê Xuân Khoẻ	1951	Kinh	038051002375	Tiền Thôn - Xã Quảng Bình	1		1		
VIII	TX. NGHI SƠN	7				0	7	7	0	
1	Trần Văn Mão	1950	Kinh	038050003514	TDP Nhân Hưng - Phường Hải Ninh		1	1		
2	Nguyễn Văn Len	1950	Kinh	038050012521	Thôn Bắc Hải - Xã Hải Nhân		1	1		
3	Nguyễn Hữu Bồng	1952	Kinh	038052018181	Thôn Văn Nhân - Xã Hải Nhân		1	1		
4	Mai Xuân Nhẫu	1947	Kinh	038047008275	Thôn Bắc Hải - Xã Hải Nhân		1	1		
5	Nguyễn Thị Thơ	1953	Kinh	038153017372	Thôn Khánh Vân - Xã Hải Nhân		1	1		
6	Lê Thanh Hải	1952	Kinh	038052013574	Thôn Đồng Tâm - Xã Hải Nhân		1	1		
7	Trương Văn Đuệ	1950	Kinh	038050013633	Thôn Nhân Sơn - Xã Hải Nhân		1	1		
IX	H. THẠCH THÀNH	3				1	2	3	0	
1	Phạm Thế Can	1945	Kinh	038045000259	Thôn Định Tân – xã Thạch Định	1		1		
2	Trần Văn Tiệp	1949	Kinh	038049002831	Thôn Thạch Toàn – xã Thạch Định		1	1		
3	Vũ Đức Tú	1940	Kinh	038040001927	Thôn Tiến Thành – xã Thạch Định		1	1		